**KẾ HOẠCH DẠY HỌC – TUẦN 18 – LỚP 2B**

(Từ ngày 06/01 đến ngày 10/01 năm 2025)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài** | **Điều chỉnh** |
| **Hai** **06/1** | Sáng | 1 | Chào cờ | Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp |  |
| 2 | Toán 1 | Ôn tập - t1 |  |
| 3 | Tiếng việt | Bài 18: Ôn tập cuối học kì 1 – T1+2 |  |
| 4 | Tiếng việt |
| Chiều | 2 | TV tăng 1 | Luyện viết: Trên chiếc bè |  |
| 3 | Toán tăng 1 | Ôn luyện (tiết 1) |  |
| **Ba****07/1** | Sáng | 1 | Toán 2 | Ôn tập - t2 |  |
| 2 | Tiếng việt 3 | Bài 18: Ôn tập cuối học kì 1 – T3 |  |
| 3 | Tiếng việt 4 | Bài 18: Ôn tập cuối học kì 1 – T4 |  |
| 4 | Toán tăng 3 | Ôn luyện (tiết 2) |  |
| **Tư** **08/1** | Sáng | 1 | Toán 3 | Em vui học toán – t1 |  |
| 2 | Tiếng việt 5 | Bài 18: Ôn tập cuối học kì 1 – T5+6 |  |
| 3 | Tiếng việt 6 |
| 4 | TV tăng 2 | Luyện viết về anh chị em của em |  |
| **Năm 09/1** | Sáng | 3 | Đạo đức | Tiếp xúc với người lạ - t2 |  |
| 4 | Đạo đức | Thực hành kĩ năng cuối học kì 1 |  |
| Chiều | 1 | Toán 4 | Em vui học toán – t2 |  |
| 2 | Âm nhạc |  |  |
| 3 | Tiếng việt 8 | Bài 18: Ôn tập cuối học kì 1 – T8 | Tích hợp quyền con người, quyền trẻ em |
| **Sáu****10/1** | Chiều | 1 | Toán 5 | Kiểm tra cuối học kì 2 |  |
| 2 | HĐTN | HĐGDTCĐ: Tìm hiều nghề nghiệp của người thân |  |
| 3 | Sinh hoạt | Sinh hoạt lớp: Thực hành thể hiện đức tính nghề nghiệp |  |
|  |  |  |  | *Duyệt bài, ngày 03 tháng 01 năm 2025* |
|  |  |  |  |  **Phó hiệu trưởng** |
|  |  |  |  |  |  |

## TUẦN 18

**Thứ hai ngày 06 tháng 01 năm 2025**

**Tiết 1. Chào cờ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)****-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)*****2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.***2.2. Tổng kết công tác tuần, triển khai công tác tuần 18***- GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 17.- GV TPT triển khai hoạt động tuần 18.- Tuyên gương “***Người tốt việc tốt”***+ Trường lớp 2A nhặt được 2000 đồng.***( Các ĐC GVCN hỏi xem HS lớp mình ai bị mất tiền hoặc vòng bạc tìm gặp cô Hân nhận về ạ!)******-*** Đã tổ chức kết nạp đội cho 37 em học sinh tiêu biểu khối lớp 3 vào sáng thứ 3 ngày 31 tháng 12 năm 2024.- HS thực hiện tương đối tốt các nền nếp.**Phương hướng tuần 17:**+ Tiếp tục duy trì sĩ số tốt.+ Duy trì tốt các nền nếp đội, quy định của Liên đội.- Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh lớp học, sân trường.- Nghiêm cấm HS mua,bán, tàng trữ và sử dụng pháo nổ.- Đội cờ đỏ nghiêm túc trực ban vào đầu giờ các buổi chiều. Nhắc nhở phụ huynh để xe đúng nơi quy định.- Các lớp có cây xanh tích cực chăm sóc, giữ gìn , bảo vệ cây.- Tiếp tục rèn luyện, củng cố các bài múa hát sân trường, Thể dục giữa giờ. - Tich cực học tập tốt, rèn luyện chăm. Giữ gìn vệ sinh, nền nếp thật tốt.- Lớp 4B trực ban 3 cầu thang tuần 18.- Kiểm tra đột xuất việc thực hiện nền nếp tuần 18.- Khối lớp 4 chuẩn bị nội dung Hoạt động trải nghiệm cho tiết sinh hoạt dưới cờ tuần 19 theo như kế hoạch đầu năm.**3. TRẢI NGHIỆM (20 phút)***- HS về lớp tiếp tục tham gia học tập tiết HĐTN của lớp mình.*  | - HS chào cờ. - HS lắng nghe. - Đ/c Tâm triển khai- Đ/c TPT triển khai- HS lắng nghe. - HS lắng nghe và thực hiện.- HS về lớp thực hiện |

**VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

***1.1. Năng lực thích ứng với cuộc sống***

- HS tự tin biểu diễn các tiết mục văn nghệ có nội dung liên quan đến nghề nghiệp đã đăng kí.

- HS vui vẻ cổ vũ, ủng hộ các bạn tham gia biểu diễn văn nghệ.

***1.2. Năng lực định hướng nghề nghiệp***

- Học sinh biết được các nghề nghiệp trong xã hội và có khả năng định hướng nghề nghiệp phù hợp với bản thân.

***1.3. Năng thực thiết kế và tổ chức hoạt động***

- Học sinh lập kế hoạch tham gia các tiết mục văn nghệ hát, múa, đọc thơ…

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự học, tự chủ: Tích cực tham gia văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp.

**-** Năng lực giao tiếp, hợp tác: Phối hợp với bạn để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: chuẩn bị các tiết mục văn nghệ về chủ đề Nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với giáo viên**

- Máy tính, KHBD.

**2. Đối với học sinh**

- Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ biểu diễn về chủ đề Nghề nghiệp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG****-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ***2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ*- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.*2.2. Tổng kết công tác tuần*- GV nhận xét kết quả hoạt động của HS trong tuần 18 và triển khai hoạt động tuần 19.**3. TRẢI NGHIỆM**- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới. - Nhà trường tổ chức cho HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp đã đăng kí:+ Sắp xếp hợp lí trình tự các tiết mục hát, múa, đọc thơ về nghề nghiệp. + Các tiết mục được biểu diễn đến từ các lớp.+ GV khen ngợi, cổ vũ, động viên các tiết mục tham gia biểu diễn. - GV cho học sinh lên biểu diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề Nghề nghiệp.- Từng lớp lên biểu diễn.- GV nhận xét, kết luận.- GV nhắc học sinh tiếp tục biểu diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề Nghề nghiệp trong tiết SHL.**4. TỔNG KẾT**- GV nhắc học sinh về nhà biểu diễn các tiết mục văn nghệ cho người thân nghe.-GV nhắc học sinh thực hiện tốt các nề nếp, quy định khi chào cờ.- Chuẩn bị tiết sau: Phong trào tiết kiệm – Phát động Tết bạn nghèo. | - HS chào cờ. - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. - HS nhiệt tình tham gia. -HS biểu diễn-HS lắng nghe-HS thực hiện-HS lắng nghe, ghi nhớ-HS ghi nhớ |

**Tiết 2. Toán**

|  |
| --- |
| BÀI 50: ÔN TẬP (TIẾT 1) |

**I. MỤC TIÊU:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ.

- Nêu được cách đặt tính, cách tính cộng/ trừ không nhớ trong phạm vi 100.

- Vận dụng giải toán dạng nhiều hơn.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, bảng phụ
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động***Mục tiêu:* Tạo liên kết kiến thức cũ với bài thực hành luyện tập hôm nay. | - GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” Đếm số cách 5.**Luật chơi**: Chẳng hạn , một bạn bắt đầu nêu số 3, truyền cho bạn tiếp theo phải nêu số hơn số của bạn lúc đầu là 5 đơn vị, số bạn thứ hai phải nêu là 8, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi dược kết quả gần bằng 100 thì dừng lại. - GV cho HS chơi- GV đánh giá HS chơi (Hs chơi tốt thì được thưởng tràng pháo tay)- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới | - HS lắng nghe luật chơi- HS chơi- HS lắng nghe |
| **2. Thực hành – Luyện tập** **Bài 1a (trang 100)*****Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng nhận biết được tia số, đọc được các số có trên tia số. Từ đó, xác định được mỗi chữ cái ở vạch chỉ số nào trên tia số trong bài. **Bài 1b (trang 100)*****Mục tiêu:*** Xác định được số liền trước, số liền sau của mỗi số.**Bài 2a (trang 100)*****Mục tiêu:*** Rèn và củng cố kĩ năng tính nhẩm các phép tính cộng/ trừ trong phạm vi 20.**Bài 2b (trang 100)*****Mục tiêu:*** Rèn và củng cố kĩ năng đặt tính, tính cộng/ trừ trong phạm vi 100.**Bài 2c (trang 100)*****Mục tiêu:*** HS thực hành tính đối với dãy tính có hai dấu phép tính. | - GV chiếu bài 1a trên màn hình- GV cho HS đọc YC bài- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nx- Hỏi: Bài tập 1a củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 1a.- GV chiếu bài 1b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào vở.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 1b củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh kiến thức bài 1b- GV cho HS đọc bài 2a- GV hỏi: Bài 2a yêu cầu gì? Tính nhẩm là tính thế nào? Nhận xét các số trong phép tính.- GV cùng HS làm mẫu, nêu cách nhẩm- GV cho HS làm việc nhóm 2 trong 3 phút để hoàn thiện bài.- GV gọi đại điện các nhóm nêu cách nhẩm và kết quả.- GV đánh giá HS làm bài- Cho HS nêu lại cách tính nhẩm- GV đánh giá, nhấn mạnh cách tính nhẩm- GV chiếu bài 2b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào vở.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 2b củng cố kiến thức gì?- - GV chú ý cho HS nhắc lại cách đặt tính, rồi tính.- GV chiếu bài 2c, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con lần lượt từng dãy tính.- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 2b củng cố kiến thức gì?- GV chú ý cho HS nhắc lại cách thực hiện phép tính từ trái sang phải. | - HS quan sát- 1 HS đọc YC bài- HS làm bài nhóm đôi- HS nêu lần lượt các số ứng với mỗi chữ cái trên tia số.- HS đối chiếu, nhận xét- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, 03 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- 1-2 HS nêu- HS cùng HS khai thác mẫu, khái quát cách nhẩm- HS làm bài nhóm đôi.- Đại diện nhóm nêu- HS khác nhận xét- HS lắng nghe, chữa bài- 1-2 HS nêu - HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau - 4 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ và nêu cách tính.- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe và nhắc lại.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi. - 2 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe và nhắc lại. |
| **3. Hoạt động vận dụng** **Bài 3 (trang 100)*****Mục tiêu:*** HS vận dụng tính cộng trong phạm vi 100 giải quyết tình huống thực tế trong cuộc sống( bằng cách giải toán) | - Gọi HS đọc bài 3- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?+Đề bài hỏi gì? + Muốn biết khối lớp Ba làm được bao nhiêu sản phẩm thì phải làm thể nào?+ Bài toán thuộc dạng toán gì?- GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.- GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét, nêu lời giải khác.- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn- GV đánh giá HS làm bài- GV nx | - 1 HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu để phân tích đề- Em thực hiện phép tính cộng.- Bài toán thuộc dạng nhiều hơn.- HS làm cá nhân vào vở- 1 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS kiểm tra chéo vở và báo cáo kết quả.- HS lắng nghe- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng. |
| **4. Củng cố - dặn dò** ***Mục tiêu:*** Tổng hợp lại kiến thức của tiết học. | - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |

**Tiết 3+4. Tiếng việt**

# **BÀI 18: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 1, 2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 60 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2. Phẩm chất**

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.**2. HĐ 1: Luyện đọc**- GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).- GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.**3. HĐ 2: Đọc trước lớp**- GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV và cả lớp nhận xét.- GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS lắng nghe.- HS đọc lại các bài đọc đã học.- HS luyện đọc theo nhóm.- HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.- HS và GV nhận xét.- HS lắng nghe. |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 2. Tiếng việt tăng**

**LUYỆN VIẾT: TRÊN CHIẾC BÈ**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1. Mức độ năng lực**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ: Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn văn *Trên chiếc bè* (từ *Mùa thu*... *luôn luôn mới*). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài đoạn văn: Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào một ô.

**1.2. Phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Bồi dưỡng tình yêu thương đối ới anh chị em

**2. Đồ dùng dạy học:**

 **2.1. Giáo viên:**

- Máy tính, ti vi.

 **2.2. Học sinh:** SGK, bảng con, Vở *Luyện viết* 2, tập một.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH (30’)** |
| **2. Nghe – viết****Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn văn *Trên chiếc bè* (từ *Mùa thu*... *luôn luôn mới*). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài đoạn văn: Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào một ô.**Cách tiến hành:*****2.1.* GV nêu nhiệm vụ**- GV đọc mẫu đoạn *Mùa thu... luôn luôn mới* bài *Trên chiếc bè*.- GV mời 1 HS đọc lại, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của đoạn chính tả:+ Về nội dung: Đoạn văn miêu tả cảnh sông nước mùa thu rất đẹp.+ Về hình thức: Đoạn văn có ba dòng. Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào 1 ô li tính từ lề vở.***2.2.*** Đọc cho HS viết:- GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi cụm từ đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.***2.3.*** Chấm, chữa bài- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chấm 5 – 7 bài, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. | - HS đọc thầm theo.- 1 HS đọc lại. Cả lớp đọc thầm theo.- HS nghe GV hướng dẫn, nói về nội dung và hình thức của đoạn chính tả.- HS nghe – viết.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ (2’)** |
| - Sau tiết học em biết thêm được điều gì? - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - Hs nêu- Hs nêu |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 3: Toán tăng**

**ÔN LUYỆN (Tiết 1)**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ.

- Nêu được cách đặt tính, cách tính cộng/ trừ không nhớ trong phạm vi 100.

- Vận dụng giải toán dạng nhiều hơn.

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

-Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**2.1. Giáo viên:** Máy tính, tivi.

 **2.2. Học sinh:** SGK, vở

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5’)** |
| **1. Khởiđộng***Mụctiêu:* Tạo liên kết kiến thức cũ với bài thực hành luyện tập hôm nay.-GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” Đếm số cách 5.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới | - HS lắng nghe luật chơi-HS chơi-HS lắngnghe |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (20’)** |
| **Bài 1** -Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nx- Hỏi: Bài tập1a củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 1a.- GVchiếu bài 1b,cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào vở.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập1b củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh kiến thức bài 1b | -HS quan sát-1 HS đọc YC bài- HS làm bài nhóm đôi-HS nêu lần lượt các số ứng với mỗi chữ cái trên tia số.- HS đối chiếu, nhận xét-HS nêu ý kiến cá nhân-HS lắng nghe-1 HS đọcYC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, 03 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân |
| **Bài 2** - GV hỏi: Bài 2 yêu cầu gì? Tính nhẩm là tính thế nào? Nhận xét các số trong phép tính.- GV cùng HS làm mẫu, nêu cách nhẩm- GV cho HS làm việc nhóm 2 trong 3 phút để hoàn thiện bài.- GV gọi đại điện các nhóm nêu cách nhẩm và kết quả.- GV đánh giá HS làm bài- Cho HS nêu lại cách tính nhẩm- GV chốt | -HS cùng HS khai thác mẫu, khái quát cách nhẩm- HS làm bài nhóm đôi.- Đại diện nhóm nêu- HS khác nhận xét- HS lắng nghe, chữa bài- 1-2 HS nêu-HS lắng nghe |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (15’)** |
| **Bài 3** - Gọi HS đọc bài 3- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?+Đề bài hỏi gì? + Muốn biết khối lớp Ba làm được bao nhiêu sản phẩm thì phải làm thể nào?+ Bài toán thuộc dạng toán gì?- GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.- GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét, nêu lời giải khác.- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn- GV đánh giá HS làm bài-GV nx | - 1 HS đọc, lớpđọcthầm- HS nêu để phân tích đề-Em thực hiện phép tính cộng.- Bài toán thuộc dạng nhiều hơn.- HS làm cá nhân vào vở- 1 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.- HS kiểm tra chéo vở và báo cáo kết quả.- HS lắngnghe- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng. |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) |
| ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ ba ngày 07 tháng 01 năm 2025**

**Tiết 1. Toán**

BÀI 50: ÔN TẬP (TIẾT 2)

**I. MỤC TIÊU:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Luyện tập tổng hợp về hình học và đo lường.

- Vận dụng tính cộng/ trừ trong phạm vi 100 có kèm theo đơn vị kg.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, bảng phụ
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Khởi động** ***Mục tiêu****:* Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới. | -Cho lớp hát bài “Bắc kim thang” -Bài hát nói về ……sau đó GV giới thiệu bài… | -Lớp hát và kết hợp động tác…. |
| **2. Thực hành – Luyện tập** **Bài 4a (trang 101)*****Mục tiêu:*** Luyện tập tổng hợp về hình học **Bài 4b (trang 101)*****Mục tiêu:*** Xác định được số đoạn thẳng của một đường gấp khúc.**Bài 4c (trang 101)*****Mục tiêu:*** Rèn và củng cố kĩ năng tính nhẩm các phép tính cộng/ trừ trong phạm vi 20.**Bài 5 (trang 101)*****Mục tiêu:*** Rèn và củng cố kĩ năng nhận ra được các can với số lít chứa được kèm theo.**Bài 6a (trang 102)*****Mục tiêu:*** HS nhận ra và sắp xếp được các con vật theo thứ tự cân nặng từ nhẹ nhất đến nặng nhất.**Bài 6b (trang 102)*****Mục tiêu:***HS biết tính tổng cân nặng của con dê và con hươu.**Bài 6c (trang 102)*****Mục tiêu:***HS biết tính hiệu cân nặng của con vật nặng nhất và con vật nhẹ nhất. | - GV chiếu bài 4a trên màn hình- GV cho HS đọc YC bài- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nx- Hỏi: Bài tập 4a củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 4a.- GV chiếu bài 4b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự đếm.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 4b củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh kiến thức bài 4b.- - - GV cho HS đọc bài 2a- GV hỏi: Bài 2a yêu cầu gì? – - Hình tứ giác có đặc điểm gì? - GV cho HS làm việc nhóm 2 trong 3 phút để hoàn thiện bài.- GV gọi đại điện các nhóm nêu.- GV đánh giá làm bài của HS. (Có 14 mảnh ghép hình tứ giác)- GV chiếu bài 5, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm 4.- GV nx các ý kiến của HS đã đưa ra.- Hỏi: Bài tập 5 củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh kiến thức bài 5.- GV chiếu bài 6a trên màn hình- GV cho HS đọc YC bài- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nx- Hỏi: Bài tập 6a củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 6a.- GV chiếu bài 6b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con.- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.- Hỏi: Bài tập 6b củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 6b.- GV chiếu bài 6c, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con.- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.- Hỏi: Bài tập 6c củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 6c. | - HS quan sát- 1 HS đọc YC bài- HS làm bài nhóm đôi- HS chỉ ra đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.- HS đối chiếu, nhận xét- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- 1-2 HS nêu- HS trả lời- HS cùng HS khai thác mẫu, khái quát cách nhẩm- HS làm bài nhóm đôi.- Đại diện nhóm nêu- HS khác nhận xét- HS lắng nghe, chữa bài- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS cùng thảo luận chia sẻ, trao đổi ý kiến của nhau. - Đại diện nhóm chia sẻ ý kiến của nhóm mình.- HS nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe.- HS quan sát- 1 HS đọc YC bài- HS làm bài nhóm đôi- HS nêu tên các con vật theo thứ tự cân nặng từ nhẹ nhất đến nặng nhất.- HS đối chiếu, nhận xét- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi. - HS cả lớp giơ bảng con.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi. - HS cả lớp giơ bảng con.- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng** **Bài 7a (trang 102)*****Mục tiêu:*** HS Ước lượng được số chìa khóa trong hình.**Bài 7b (trang 102)*****Mục tiêu:*** HS Ước lượng được số chìa khóa trong hình. | - GV chiếu bài 7a, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự ước lượng.- GV đánh giá HS làm bài- Hỏi: Bài tập 7a củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh: Các em biết cách ước lượng số chìa khóa theo từng nhóm. Sau đó ước lượng số chìa khóa có tất cả. - GV chiếu bài 7b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự đếm số chìa khóa có trong hình.- GV đánh giá HS làm bài- - GV nhấn mạnh: Như vậy có tất cả 39 chiếc chìa khóa. | - 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau.- HS lắng nghe- HS lắng nghe |
| **4. Củng cố - dặn dò** ***Mục tiêu:*** Tổng hợp lại kiến thức của tiết học. | - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |

**Tiết 2+3. Tiếng việt**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 3, 4)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc đúng bài *Trên chiếc bè*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.
* Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài *Trên chiếc bè*: Bài đọc nói về chuyến ngao du giữa Dế Mèn và Dế Trũi gặp những cảnh đẹp và được mọi người hoan nghênh, chào đón.
* Điền dấu chấm vào đúng chỗ để tạo câu hoàn chỉnh, phù hợp.
* Nắm được quy tắc chữ đầu câu cần viết hoa.
* Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn văn *Trên chiếc bè* (từ *Mùa thu*... *luôn luôn mới*). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài đoạn văn: Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào một ô.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên.

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài: Hôm nay chúng ta sẽ ôn tâp thông quan bài đọc *Trên chiếc bè*.**2. HĐ 1: Đọc thành tiếng****Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.**Cách tiến hành:**- GV đọc mẫu bài *Trên chiếc bè*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.**3. HĐ 2: Đọc hiểu****Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc nói về chuyến ngao du giữa Dế Mèn và Dế Trũi gặp những cảnh đẹp và được mọi người hoan nghênh, chào đón.**Cách tiến hành:**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.- GV nhận xét, chốt đáp án:*+ Câu 1:* Đôi bạn trong câu chuyện trên đi đâu?Trả lời: Đôi bạn trong câu chuyện rủ nhau đi ngao du thiên hạ.*+ Câu 2:* Chiếc bè của đôi bạn được làm bằng gì?Trả lời: Chiếc bè của đôi bạn được làm từ ba bốn lá bèo sen ghép lại.*+ Câu 3:* Cảnh vật trên đường đi đẹp và mới lạ như thế nào?Trả lời: Cảnh vật trên đường đi đẹp và mới lạ: “Mùa thu mới chớm nhưng nước đã trong vắt, trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy. Nhìn hai bên bờ sông, cỏ cây và những làng gần, núi xa luôn luôn mới”.*+ Câu 4:* Những từ ngữ nào cho thấy đôi bạn được gọng vó, cua kềnh, cá săn sắt, cá thầu dầu rất khâm phục và quý mến?Trả lời: *bái phục nhìn theo, giương đôi mắt, âu yếm ngó theo, lăng xăng cố bơi theo chiếc bè, hoan nghênh váng cả mặt nước*.**4. HĐ 3: Luyện tập****Mục tiêu:** Điền dấu chấm vào đúng chỗ để tạo câu hoàn chỉnh, phù hợp.Nắm được quy tắc chữ đầu câu cần viết hoa.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 5.- GV chiếu đoạn văn lên bảng, mời 1 HS khác đọc to.- GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV gọi một số HS trình bày kết quả: điền 2 dấu chấm còn thiếu và trả lời CH “Chữ đầu câu cần viết như thế nào?”.- GV nhận xét, chốt đáp án:

|  |
| --- |
| Dế Mèn là nhân vật trong truyện *Dế mèn phiêu lưu kí***. M**ột lần, Dế Mèn cứu thoát Dế Trũi**. S**au đó, hai chú dế kết bạn, Dế Mèn cùng Dế Trũi đi ngao du thiên hạ để mở mang hiểu biết. |

**5. HĐ 4: Nghe – viết****Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn văn *Trên chiếc bè* (từ *Mùa thu*... *luôn luôn mới*). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài đoạn văn: Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào một ô.**Cách tiến hành:*****5.1.* GV nêu nhiệm vụ**- GV đọc mẫu đoạn *Mùa thu... luôn luôn mới* bài *Trên chiếc bè*.- GV mời 1 HS đọc lại, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của đoạn chính tả:+ Về nội dung: Đoạn văn miêu tả cảnh sông nước mùa thu rất đẹp.+ Về hình thức: Đoạn văn có ba dòng. Chữ đầu câu viết hoa, chữ đầu dòng lùi vào 1 ô li tính từ lề vở.***5.2.*** Đọc cho HS viết:- GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi cụm từ đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.***5.3.*** Chấm, chữa bài- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.- Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc to YC của BT 5.- 1 HS khác đọc to đoạn văn.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả.- HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- 1 HS đọc lại. Cả lớp đọc thầm theo.- HS nghe GV hướng dẫn, nói về nội dung và hình thức của đoạn chính tả.- HS nghe – viết.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, lắng nghe. |

**Tiết 4. Toán tăng**

**ÔN LUYỆN (Tiết 2)**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đo cân nặng của các bạn trong nhóm thông qua đó củng cố kĩ năng sử dụng cân đồng hồ và giải quyết vấn đề với các đơn vị lít.

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: Máytính, máychiếu, các đồ vật có thể chứa được nước,cân sức khoẻ cho các nhóm, cuộn dây để tạo hình bằng dây, dụng cụ để chơi trò chơi “Tung vòng”.

2.2. Học sinh: SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** |
| *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi* - GV cho HS nhắc nêu lại những điều thú vị trong tiết học trước -GV giới thiệu bài | - HS nêu cảm nhận của mình.- HS nhắc lại tên bài |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (20’)** |
| **Hoạt động 1: Thực hành cân-** - GV chiếu bài1 trên màn hình- GV cho HS đọc YC bài- GV hd HS cân theotổ: chia lớpthành 4 tổ.- GV theo dõi HS các nhóm thực hành cân.- Sau khi cânxong, HS về lại vị trí ban đầu.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nx- Hỏi: Bài tập1 củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài1. | -HS quansát-1 HS đọc YC bài- HS tập trung theo tổ và thực hành cân.- Lần lượt các bạn trong nhóm cân rồi viết kết quả vào bảng.

|  |  |
| --- | --- |
| Tên | Cân nặng |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

-HS chia sẻ cách cân, cách ghi cân nặng và những chú ý khi thực hiện cân.-HS nêu ý kiến cá nhân-HS lắng nghe |
| **Hoạt động2:**Thực hành đong đo sức chứa của một vật sử dụng ca 1 lít ***Mục tiêu:***- GV nx phần chuẩn bị đồ dùng và cách sắp xếp đồ dùng đã sưu tầm của HS.- GV cho HS đọc bài 2b- GV hỏi: Bài 2b yêu cầu gì? – - GV cho HS thực hành theo nhóm 4. (trước khi đong thì các em trong nhóm dự đoán xem đổ mấy lần bình 1 lít mới đầy bình to)- GV NX phần thực hành của các nhóm. | - HS thực hành yêu cầu bài 2b theo nhóm 4.- Đại diện nhóm nêu- HS cả lớp lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (7’)** |
| **Hoạt động 3: Trò chơi “Tung vòng”*****Mục tiêu:*** HS “Tung vòng và chạy theo đường tạo thành hình tứ giác.- GV chiếu bài 5,cho HS đọc và xác định YC bài.- GV Hd HS cách thực hiện trò chơi.- GV hd HS chơi theo tổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV NX và hướng dẫn HS chơi. | -1 HS đọcYC bài, lớp đọc thầm- 1, 2…tổ lên chơi thử(Nếu còn thời gian thì lần lượt cả 4 tổ)-HS lắngnghe |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) |
| ***Mục tiêu:****Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 08 tháng 01 năm 2025**

**Tiết 1. Toán**

BÀI 50: EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 1)

**I. MỤC TIÊU:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đo cân nặng của các bạn trong nhóm thông qua đó củng cố kĩ năng sử dụng cân đồng hồ và giải quyết vấn đề với các đơn vị lít.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, các đồ vật có thể chứa được nước, cân sức khoẻ cho các nhóm, cuộn dây để tạo hình bằng dây, dụng cụ để chơi trò chơi “Tung vòng”.
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Khởi động** ***Mục tiêu****:* Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới. | - Gv mở clip bài hát “Đếm sao”-Cho lớp nghe và hát theo bài “Đếm sao” -Bài hát nói về ……sau đó GV giới thiệu bài… | -Lớp hát và kết hợp động tác…. |
| **2. Thực hành – Luyện tập** **Hoạt động 1: Thực hành cân- Bài 1/103*****Mục tiêu:*** Nhận biết được cân nặng của mình.**Hoạt động 2:**- **Bài 2a/ 103*****Mục tiêu:*** Trưng bày và sắp xếp đồ dùng đã sưu tầm theo yêu cầu **Hoạt động 3:**Thực hành đong đo sức chứa của một vật sử dụng ca 1 lít - **Bài 2b/ 103*****Mục tiêu:*** Thực hành trải nghiệm đong đo sức chứa của một vật sử dụng ca 1 lít | - GV chiếu bài 1 trên màn hình- GV cho HS đọc YC bài- GV hd HS cân theo tổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV theo dõi HS các nhóm thực hành cân.- Sau khi cân xong, HS về lại vị trí ban đầu.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nx- Hỏi: Bài tập 1 củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 1.- GV chiếu bài 2a, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4.- GV nx phần chuẩn bị đồ dùng và cách sắp xếp đồ dùng đã sưu tầm của HS.- GV cho HS đọc bài 2b- GV hỏi: Bài 2b yêu cầu gì? – - GV cho HS thực hành theo nhóm 4. (trước khi đong thì các em trong nhóm dự đoán xem đổ mấy lần bình 1 lít mới đầy bình to)- GV NX phần thực hành của các nhóm. | - HS quan sát- 1 HS đọc YC bài- HS tập trung theo tổ và thực hành cân.- Lần lượt các bạn trong nhóm cân rồi viết kết quả vào bảng.

|  |  |
| --- | --- |
| Tên | Cân nặng |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

- HS chia sẻ cách cân, cách ghi cân nặng và những chú ý khi thực hiện cân.- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS thực hiện theo nhóm: HS lấy các đồ vật có thể đựng nước đã chuẩn bị từ trước như: bình, chai, lọ,... trong đó có một đồ vật đựng được 1 lít nước.- Cùng nhau thảo luận thực hiện các công việc sau:+ Xếp riêng những đồ vật có thể chứa được ít hơn 1 lít, các đồ vật chứa được 1 lít / và các đồ vật chứa được nhiều hơn 1lít /.- Đại diện nhóm trình bày.- HS nhóm khác cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- 1-2 HS nêu- HS thực hành yêu cầu bài 2b theo nhóm 4.- Đại diện nhóm nêu- HS cả lớp lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng** **Bài 5 (trang 105)*****Mục tiêu:*** HS “Tung vòng và chạy theo đường tạo thành hình tứ giác. | - GV chiếu bài 5, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV Hd HS cách thực hiện trò chơi.- GV hd HS chơi theo tổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV NX và hướng dẫn HS chơi.  | - 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- 1, 2… tổ lên chơi thử (Nếu còn thời gian thì lần lượt cả 4 tổ)- HS lắng nghe |
| **4. Củng cố - dặn dò** ***Mục tiêu:*** Tổng hợp lại kiến thức của tiết học. | - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.- Tiết sau chúng ta sẽ ra sân chơi trò chơi ở bài 5/105. | - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |

**Tiết 2+3. Tiếng việt**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 5, 6)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ: Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Người trồng na*. Hiểu được tình cảm của ông cụ đối với con cháu.

+ Năng lực văn học: Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Giới thiệu bàiMục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.Cách tiến hành:- GV giới thiệu MĐYC của bài học.2. HĐ 1: Nghe và kể lại mẩu chuyện Người trồng naMục tiêu: Nghe và kể lại được câu chuyện Người trồng naCách tiến hành:- GV YC HS quan sát tranh, đoán nội dung câu chuyện.- GV kể chuyện Người trồng na lần thứ nhất cho cả lớp nghe.

|  |
| --- |
| Người trồng naMột cụ già lúi húi ngoài vườn, trồng cây na nhỏ. Người hàng xóm thấy vậy, cười bảo:- Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na? Cụ trồng chuối có phải hơn không? Chuối mau ra quả. Còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quả.Cụ già đáp:- Có sao đâu! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng.Truyện dân gian Việt Nam |

- GV kể chuyện lần 2, vừa kể vừa chỉ vào tranh và dừng lại đặt CH để HS kể cùng.- GV mời 1 HS đọc to các CH gợi ý.- GV đặt CH trước lớp cho cả lớp trả lời nhanh.- GV chốt đáp án:a) Ông cụ trồng cây gì?Trả lời: Ông cụ trồng cây na.b) Bác hàng xóm ngạc nhiên, nói gì?Trả lời: Bác hàng xóm ngạc nhiên, nói: “Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na? Cụ trồng chuối có phải hơn không?”.c) Vì sao bác hàng xóm khuyên ông cụ trồng chuối?Trả lời: Bác hàng xóm khuyên ông cụ trồng chuối vì chuối mau ra quả, còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quảd) Ông cụ trả lời thế nào?Trả lời: Ông cụ trả lời: “Có sao đâu! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng”.- GV YC HS dựa vào các CH gợi ý, tập kể chuyện trong nhóm 3.- GV mời một số HS kể chuyện trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét nội dung và cách kể của bạn.- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS.3. HĐ 2: Nêu suy nghĩ về tình cảm của ông cụ với con cháuMục tiêu: Hiểu câu chuyện và nêu được suy nghĩ về tình cảm của ông cụ với con cháu.Cách tiến hành:- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.- GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH.- GV mời một số HS trả lời trước lớp.- GV nhận xét, chốt đáp án: Ông cụ thương con cháu và nghĩ cho con cháu, nghĩ về lâu dài. | - HS lắng nghe.- HS quan sát tranh, đoán nội dung câu chuyện.- HS nghe kể chuyện.- HS nghe và kể cùng GV.- 1 HS đọc to các gợi ý trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.- Cả lớp trả lời nhanh CH.- HS lắng nghe.- HS tập kể chuyện trong nhóm 3.- Một số HS kể chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét nội dung và cách kể của bạn.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc to YC của BT 2.- HS thảo luận theo cặp, trả lời CH.- Một số HS trả lời trước lớp.- HS lắng nghe. |

**Tiết 4. Tiếng việt tăng**

**LUYỆN VIẾT VỀ ANH CHỊ EM CỦA EM**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**1.1 Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

*a) Rèn kĩ năng nói:*

* HS kể được với các bạn về em bé (hoặc anh, chị).
* Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

+ Năng lực văn học:

* Biết tạo lập văn bản đa phương thức: dùng ảnh, tranh tự vẽ em bé (hoặc anh, chị) để trang trí cho đoạn văn.
* Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về em bé (hoặc anh, chị).

**1.2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm yêu thương với anh chị em trong gia đình.

**2. Đồ dùng dạy học**

**2.1. Giáo viên:** Máy tính, tivi

**2.2. Đối với học sinh:** SGK, VBT

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (30’)** |
| **HĐ 1: Kể về em bé (hoặc anh, chị) của em (BT 1)****Mục tiêu:**HS kể được một về em bé (hoặc anh, chị).**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm- GV mời một số HS kể chuyện trước lớp.- GV và cả lớp nhận xét. | - 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.- HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.- HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm.- Một số HS kể chuyện trước lớp.- Cả lớp và GV nhận xét. |
| **HĐ 2: Dựa vào những điều đã kể ở BT 1, viết đoạn văn (4 – 5 câu)kể về em bé (hoặc anh, chị) của em. Trang trí đoạn viết bằng ảnh, tranh tự vẽ****Mục tiêu:** HS biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc bố mẹ đã làm để chăm sóc em.**Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS xác định YC của BT 2. GV hướng dẫn HS: *Dựa vào câu chuyện các em vừa chuẩn bị ở BT 1, bây giờ các em hãy viết lại thành một đoạn văn (4 – 5 câu) kể về em bé (hoặc anh, chị) của em. Em có thể trang trí thêm cho đoạn viết bằng ảnh hoặc tranh mình tự vẽ.*- GV mời một số HS viết bài của mình lên bảng. GV nhận xét, sửa bài. | - HS xác định YC của BT 2.- Một số HS viết bài lên bảng. Cả lớp nghe GV nhận xét, sửa bài. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ (2’)** |
| **-** Tiết học hôm nay cho em biết thêm về điều gì?- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  | - Chia sẻ sau tiết học- Hs lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ năm ngày 09 tháng 01 năm 2025**

# **Tiết 1. Đạo đức**

# **BÀI 7: TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI LẠ (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***\* Năng lực riêng:*** Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

**3. Phẩm chất:** Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK, SGV, Vở bài tập đạo đức 2

- Máy tính, máy chiếu….(nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG****Mục tiêu:** Thông qua trò chơi, GV tạo tâm thế hưng phấn cho HS, đồng thời lồng kiến thức liên quan đến bài học mới để HS nhận dạng và làm quen.**Cách tiến hành:**- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Người lạ, người quen”.- GV dẫn dắt vào bài:*Thế giới của chúng ta rất rộng lớn, do đó việc chúng ta thường xuyên bắt gặp người lạ là điều rất bình thường. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn cho bản thân, chúng ta cần phải biết cách đề phòng khi tiếp xúc với người lạ. Vậy khi tiếp xúc người lạ chúng ta nên xử lí như thế nào, hãy cùng tìm hiểu ở bài học dưới đây, bài 7: Tiếp xúc với người lạ.***B. LUYỆN TẬP****Mục tiêu:**Giúp HS củng cố kiến thức , bày tỏ được ý kiến, biết xử lí tình huống và liên hệ cụ thể vào bản thân để rút ra bài học.**Cách tiến hành:****Nhiệm vụ 1**: **Hoạt động cá nhân, hoàn thành BT1**- GV treo tranh, yêu cầu HS: *Nhận xét về cách xử lí của bạn trong tình huống dưới đây?*- GV gọi một số HS đứng dậy nhận xét cách xử lí của bạn nhỏ trong câu chuyện.- GV nhận xét, kết luận: *Bạn nhỏ trong câu chuyện rất thông minh. Bạn đã biết cách tự giải thoát cho mình khi bị người lạ bắt đi.***Nhiệm vụ 2: Hoạt động nhóm, hoàn thành BT2**- GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu:*+ Nhóm 1: xử lí tình huống 1**+ Nhóm 2: xử lí tình huống 2**+ Nhóm 2: xử lí tình huống 3*- GV cùng cả lớp lắng nghe, cổ vũ, động viên để các nhóm trình bày tốt kết quả thảo luận.- GV nhận xét cách xử lí tình huống của các nhóm, có lời tuyên dương với nhóm xử lí tốt nhất, kết luận.**Nhiệm vụ 3: Hoạt động cá nhân, hoàn thành BT3**- GV khuyến khích HS chia sẻ về một lần em gặp nguy hiểm khi tiếp xúc với người lạ và cho biết em đã làm gì khi ấy.- GV gọi HS có tinh thần xung phong chia sẻ, GV lắng nghe nhận xét và góp ý.**C. VẬN DỤNG****Mục tiêu:**Giúp HS ghi nhớ lại số điện thoại người thân hoặc cơ quan chức năng để tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần.**Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS ghi lại số điện thoại trợ giúp.- GV nhận xét, chuẩn kiến thức bài học: *Khi gặp người lạ khả nghi, chúng ta tuyệt đối không nên nói chuyện. Họ có cho quà, rủ đi chơi cũng không đi. Khi cần sự giúp đỡ, chúng ta hãy nhờ đến công an, bảo vệ, thầy cô, bố mẹ... hoặc những người thật đáng tin.* | - HS nghe GV trình bày luật chơi và tham gia trò chơi.- HS nghe GV giới thiệu bài học mới.- HS trình bày- HS nghe nhận xét và kết luận.- HS hoạt động theo nhóm, mỗi nhóm xử lí tình huống được giao.- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận- HS nghe nhận xét, tuyên dương.- HS chia sẻ- HS lắng nghe nhận xét và góp ý- HS nhớ và ghi lại số điện thoại- HS lắng nghe GV chốt lại kiến thức bài học. |

**Tiết 2. Đạo đức**

**THỰC HÀNH KỸ NĂNG GIỮA KỲ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: Quý trọng thời gian; kính trọng thầy giáo, cô giáo; yêu quý bạn bè; nhận lỗi và sửa lỗi; tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt, bị lạc và khi tiếp xúc với người lạ.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Chủ động được việc thực hiện các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: Máy chiếu, máy tính, hoa khen.

HS: SGK, giấy vẽ, bút màu,..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. Khởi động (5p)**- Cho HS chơi trò chơi “Tia chớp”: Cả lớp cùng xem lại tên các bài đã học trong SGK trong 1 phút. GV chỉ và gọi tên một bạn bất kì nói tên một bài Đạo đức đã học. Nếu HS này nói đúng sẽ được chỉ tên một bạn khác và nói tên bài đạo đức khác.- GV đánh giá HS chơi, giới thiệu bài.**2. Khám phá - Luyện tập (26’)****HĐ 1: Trò chơi “Rung chuông vàng”**- Cho HS chơi trò chơi “Rung chuông vàng” theo các câu hỏi ở phần phụ lục.- Gv chiếu câu hỏi và các câu trả lời, HS ghi câu trả lời vào bảng con và giơ bảng khi có hiệu lệnh- Sau mỗi câu trả lời đúng HS được trả lời các câu hỏi tiếp theo. HS nào sai sẽ loại ra khỏi cuộc chơi. HS trả lời đến câu hỏi cuối cùng sẽ được lên rung chuông vàng.- Nhận xét. Chốt kiến thức**HĐ 2: Trò chơi “Hỏi nhanh-Đáp đúng”**- GV sử dụng kĩ thuật “Ổ bi” cho HS đứng thành 2 vòng tròn đồng tâm. Các HS ở vòng trong quay mặt ra ngoài đối diện với các bạn ở vòng ngoài thành từng cặp để đặt câu hỏi để bạn trả lời.*.**-* GV nhận xét hoạt động của HS- GV chốt kiến thức.**HĐ 3: Trò chơi “Phóng viên”**- Cho HS chơi trò chơi phỏng vấn các bạn trong lớp về việc những việc đã thực hiện của bản thân theo các chuẩn mực:quý trọng thời gian; kính trọng thầy giáo, cô giáo; yêu quý bạn bè; nhận lỗi và sửa lỗi; tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt, bị lạc và khi tiếp xúc với người lạ.*-* GV nhận xét hoạt động của HS- GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm theo các chuẩn mực đã học.**3. Củng cố - dặn dò (4p)**- Nêu tên các bài đạo đức đã học?- GV nhận xét, đánh giá tiết học- Tặng hoa, phần thưởng cho HS học tốt. | - HS tham gia chơi- HS ghi bài, nhắc lại tên bài.- HS tham gia trò chơi.- HS tham gia trò chơiVD: + Quý trọng thời gian sẽ mang lại lợi ích gì?+ Không quý trọng thời gian sẽ dẫn đến điều gì?+ Việc nhận lỗi và sửa lỗi sẽ mang lại ích lợi gì?+ Việc bắt nạt người khác sẽ dẫn đến hậu quả gì?- HS lắng nghe.- HS tham gia trò chơi.VD: + Bạn đã sử dụng thời gian trong ngày như thế nào?+ Bạn đã làm gì để thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo?+ Bạn đã làm gì để thể hiện sự yêu quý bạn bè?+ Khi bạn mắc lỗi, bạn đã nhận lỗi và sửa lỗi như thế nào?- HS lắng nghe.- 2-3 HS nêu.- HS lắng nghe. |

**Buổi chiều**

**Tiết 1. Toán**

BÀI 50: EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 2)

**I. MỤC TIÊU:**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, hình chữ nhật, hình tứ giác gắn với các hoạt động tạo hình. Luyện tập tổng hợp về hình học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, giấy vẽ, bút chì, bút màu, cuộn dây để tạo hình bằng dây, dụng cụ để chơi trò chơi “Tung vòng”.
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Khởi động** ***Mục tiêu****:* Tạo liên kết kiến thức cũ với bài thực hành luyện tập hôm nay. | - GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”- Luật chơi: GV đưa ra 1 số câu hỏi, HS trả lời đúng là thắng.+ Đố em kể tên các “đường” trong môn Toán em đã học?+ Đố em kể tên các hình em đã học?- GV đánh giá HS chơi- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới | - HS lắng nghe luật chơi- HS chơi- HS lắng nghe |
| **2. Thực hành – Luyện tập** **Hoạt động 1: Thực hành cân- Bài 3/104*****Mục tiêu:*** Tạo hình sáng tạo sử dụng đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc**Hoạt động 2:**- **Bài 4/ 104*****Mục tiêu:*** Dùng dây tạo hình | - GV chiếu bài 3, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4. HS tạo hình vào giấy theo yêu cầu bài tập 3..- GV NX phần thực hành của các nhóm.- GV chiếu bài 2a, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4. **(Cho HS ra sân sau của trường để thực hành)**- GV NX phần thực hành của các nhóm. | - HS quan sát- 1 HS đọc YC bài- HS thực hành yêu cầu bài 3 theo nhóm 4.- Sau khi tạo hình xong, đại diện các tổ chia sẻ bài vẽ của nhóm mình.- Đại diện nhóm trình bày.- HS nhóm khác cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- Cá nhân mỗi HS trong nhóm tưởng tượng và dùng dây tạo ra các hình khác nhau, chia sẻ ý tưởng và cách làm với bạn.- Cùng nhau thảo luận chọn một ý tưởng tạo hình rồi cùng nhau hợp tác dùng dây tạo hình.- HS lắng nghe |
| **3. Hoạt động vận dụng** **Bài 5 (trang 105)*****Mục tiêu:*** HS “Tung vòng và chạy theo đường tạo thành hình tứ giác. | - GV Hd lại cách thực hiện trò chơi. **(như tiết 1đã chơi thử)**- GV hd HS chơi theo tổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV NX và tổng kết cách chơi trò chơi của các em.  | - HScác tổ thực hành chơi trò chơi theo khu vực GV đã phân công. - HS lắng nghe |
| **4. Củng cố - dặn dò** ***Mục tiêu:*** Tổng hợp lại kiến thức của tiết học. | - Hỏi: + HS nói cảm xúc sau giờ học.+ HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.+ HS nói về hoạt động còn lúng túng. Nếu làm lại sẽ làm gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.- Về ôn bài để chuẩn bị kiểm tra cuối học kì 1. | - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |

**Tiết 2. Tiếng việt**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 8)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH liên quan đến VB *Bố vắng nhà*. Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ là tình cảm của bố, mẹ và con dành cho nhau.
* Điền đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ thích hợp.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ, thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2. Phẩm chất**

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Giới thiệu bàiMục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.Cách tiến hành:- GV giới thiệu bài đọc: Hôm nay chúng ta sẽ ôn tập các kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng và làm bài tập qua bài Bố vắng nhà.2. HĐ 1: Đọc thành tiếngMục tiêu: Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.Cách tiến hành:- GV đọc mẫu bài Bố vắng nhà.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.3. HĐ 2: Đọc hiểuMục tiêu: Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ: Bài thơ khích lệ các bạn nhỏ đến trường, chăm ngoan, sạch đẹp, yêu thương bạn bè.Cách tiến hành:- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.- GV nhận xét, chốt đáp án:+ Câu 1: Bé nhận ra điều gì lạ bên mâm cơm?Trả lời: Điều lạ bé nhận ra bên mâm cơm là mâm cơm mẹ nấu rất ngon mà mẹ chỉ ăn qua quýt rồi buông đũa lặng nhìn bé.+ Câu 2: Theo bé, vì sao mẹ lo?Trả lời: Theo bé, mẹ lo vì sáng nay bố vừa đi công tác xa.+ Câu 3: Vì sao bé nghĩ bữa nay bé là người lớn.Trả lời: Bé nghĩ bữa nay bé là người lớn vì bé hiểu được lòng mẹ và an ủi được mẹ.+ Câu 4: Ghép mỗi câu ở bên A với mẫu câu thích hợp ở bên B:

|  |  |
| --- | --- |
| A | B |
| a) Bé an ủi mẹ. | 1) Ai là gì? |
| b) Bữa đó bé là người lớn. | 2) Ai làm gì? |
| c) Cả nhà thương yêu nhau. | 3) Ai thế nào? |

Trả lời: a – 2; b – 1; c – 3.4. HĐ 3: HTLMục tiêu: HTL một khổ hoặc cả bài thơ.Cách tiến hành:- GV tổ chức trò chơi xóa chữ để cho HS HTL.- GV YC HS làm việc cá nhân, HTL 1 khổ thơ em thích. GV khyến khích HS học thuộc cả bài.- GV mời một số HS đọc thuộc lòng trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.5. HĐ 4: Điền dấu câu (dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than) thích hợp vào ô trốngMục tiêu: Điền đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ thích hợp.Cách tiến hành:- GV mời 1 HS đọc to YC và đoạn văn của BT 5.- GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV mời một số HS trình bày kết quả.- GV nhận xét, chốt đáp án: Thứ tự dấu câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than. | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.- HS lắng nghe.- HS chơi trò chơi, HTL.- HS làm việc cá nhân, HTL.- Một số HS đọc thuộc lòng trước lớp.- HS lắng nghe GV nhận xét.- 1 HS đọc to YC và đoạn văn của BT.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả.- HS lắng nghe, sửa bài. |

**Tiết 3. Toán tăng**

**ÔN LUYỆN (Tiết 3)**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đo cân nặng của các bạn trong nhóm thông qua đó củng cố kĩ năng sử dụng cân đồng hồ và giải quyết vấn đề với các đơn vị lít.

- Tích hợp: Học sinh hiểu được tình cảm yêu thương giữa các thành viên trong gia đình (Khi 1 trong các thành viên trong gia đình vắng nhà, các thành viên khác sẽ rất mong đợi và trẻ em có quyền được đoàn tụ với gia đình)

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, các đồ vật có thể chứa được nước,cân sức khoẻ cho các nhóm, cuộn dây để tạo hình bằng dây, dụng cụ để chơi trò chơi “Tung vòng”.

2.2. Học sinh: SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** |
| GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”- Luật chơi: GV đưa ra 1 số câu hỏi, HS trả lời đúng là thắng.+ Đố em kể tên các “đường” trong môn Toán em đã học?+ Đố em kể tên các hình em đã học?-GV đánhgiá HS chơi- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới | -HS lắng nghe luật chơi-HS chơi-HS lắngnghe |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (22’)** |
| **Bài 3**- GV chiếu bài 3,cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4. HS tạo hình vào giấy theo yêu cầu bài tập 3..- GV NX phần thực hành của các nhóm. | -HS quansát-1 HS đọc YC bài- HS thực hành yêu cầu bài 3 theo nhóm 4.-Sau khi tạo hình xong, đại diện các tổ chia sẻ bài vẽ của nhóm mình.- Đại diện nhóm trình bày.- HS nhóm khác cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe |
| - **Bài 4**- GV chiếu bài 2a,cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4- GV NX phần thực hành của các nhóm | -1 HS đọcYC bài, lớpđọcthầm- Cá nhân mỗi HS trong nhóm tưởng tượng và dùng dây tạo ra các hình khác nhau, chia sẻ ý tưởng và cách làm với bạn.- Cùng nhau thảo luận chọn một ý tưởng tạo hình rồi cùng nhau hợp tác dùng dây tạo hình.- HS lắng nghe |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (7’)** |
| **Bài 5** - GV Hd lại cách thực hiện trò chơi.**(như tiết 1đã chơi thử)**- GV hd HS chơi theotổ: chia lớp thành 4 tổ.- GV NX và tổng kết cách chơi trò chơi của các em. | HS các tổ thực hành chơi trò chơi theo khu vực GV đã phân công.-HS lắngnghe |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (2p) |
| ***Mục tiêu:****Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ sáu ngày 10 tháng 01 năm 2025**

**Tiết 1. Toán**

**KIỂM TRA ĐỊNH KÌ (CUỐI HỌC KỲ I)**

**(Đề của nhà trường)**

# **Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm**

# **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

# **TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Chia sẻ được về công việc cụ thể và những đức tính liên quan đến nghề nghiệp của người thân.
* Thể hiện cảm xúc yêu quý, kính trọng đối với nghề nghiệp của người thân.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hình thành tình cảm với nghề nghiệp và công việc của bố mẹ, người thân.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.
* Tranh ảnh về nghề nghiệp trong xã hội.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**b. Cách tiến hành:** - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Hoạt động giáo dục theo chủ đề nghề nghiệp – Tìm hiểu nghề nghiệp của người thân. **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 3: Viết về nghề nghiệp của bố mẹ****a. Mục tiêu:** -HS nêu được công việc cụ thể và những đức tính liên quan đến nghề nghiệp của bố mẹ. - Bày tỏ được cảm xúc của bản thân đối với công việc của bố mẹ. **b. Cách tiến hành:*****(1) Làm việc cá nhân:*** GV hướng dẫn HS viết một đoan văn ngắn nói về nghề nghiệp của bố mẹ. GV đưa ra các câu hỏi gợi ý:*- Bố mẹ em làm nghề gì?**- Nơi làm việc của bố mẹ em ở đâu?**- Công việc cụ thể hằng ngày của bố mẹ em là gì?**- Những đức tính nào của bố mẹ liên quan đến nghề nghiệp của họ?**- Em hãy bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ đối với công việc của bố mẹ.**C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png****(2) Làm việc cả lớp:***- GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp bài viết của mình.- GV khen ngợi và động viên sau khi HS chia sẻ bài viết.**c. Kết luận:***Các em hãy yêu quý và tôn trọng nghề nghiệp của bố mẹ mình. Đồng thời, các em hãy giúp đỡ bố mẹ những công việc nhà phù hợp với khả năng của mình.***Hoạt động 4: Kể chuyện về nghề nghiệp của người thân****a. Mục tiêu:**HS kể được một câu chuyện về nghề nghiệp của người thân và bày tỏ cảm xúc về câu chuyện.**b. Cách tiến hành:*****(1) Làm việc nhóm:***- GV chia HS thành các nhóm 4 đến 6 người.- GV phổ biển nhiệm vụ: Mỗi thành viên trong nhóm kể cho nhau nghe môt câu chuyện về nghề nghiệp của người thân.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png- GV yêu cầu các thành viên trong nhóm có thể hỏi đáp lẫn nhau về nghề nghiệp của người thân.***(2) Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện lên kể câu chuyện về nghề nghiệp của người thân cho cả lớp nghe. - Sau mỗi câu chuyện, GV khuyến khích HS bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện đã kể. - GV khen ngợi sự tích cực tham gia hoạt động của HS trong lớp.**c. Kết luận:** *Khi lắng nghe câu chuyện của các bạn, các em sẽ có thêm nhiều hiểu biết về vai trò của nghề, những khó khăn của các nghề trong xã hội. Từ đó nâng cao hiểu biết của bản thân và sẽ có thái độ yêu quý, trân trọng không chỉ nghề của bố mẹ mình mà còn nghề của mọi người trong xã hội.* *-* GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà hỏi bố mẹ, người thân thêm những câu chuyện về nghề nghiệp của họ.  | - HS viết bài theo GV gợi ý. - HS trình bày bài viết. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS chia thành các nhóm. - HS thực hiện nhiệm vụ. - HS hỏi đáp theo nhóm. - HS trình bày. - HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS thực hành nhiệm vụ ở nhà.  |

# **Tiết 3: Sinh hoạt**

**A. SINH HOẠT LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nhận thấy các mặt mạnh, yếu của bản thân, của tổ, lớp mình. Từ đó có hư­­ớng phấn đấu vươn lên trong tuần tới.

- Rèn cho HS kĩ năng nói, tính bạo dạn trước tập thể.

- Giáo dục ý thức tự giác thực hiện tốt các nề nếp.

- Biết tìm ra phương pháp học tập tốt cũng như biết lập kế hoạch học tập cho bản thân.

- Có thái độ học tập tích cực và giúp đỡ bạn bè cùng nhau tiến bộ.

**II- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Nhận xét, đánh giá các hoạt động trong tuần 18.

- HS phát biểu ý kiến.

- GV nhận xét, đánh giá chung:

+ Đạo đức:

+ Học tập:

+ Các hoạt động khác:

2. Phương hướng của tuần 19.

- Đi học đúng giờ, duy trì sĩ số.

- Duy trì nền nếp tập thể dục giữa giờ, thực hiện tiếng trống sạch trường.

- Thực hiện phong trào: “**Tấm áo tặng bạn”** *Phát động các lớp sao, các chi đội thực hiện kế hoạc lập danh sách HS có hoàn cảnh khó khăn trong lớp mình cần hỗ trợ. (không tính hoạt động Tết vì người nghèo) . Báo cáo về Liên đội kết quả đã hỗ trợ được bao nhiêu bạn vào cuối tháng 4/2015. Có hình ảnh minh chứng chụp kèm theo.*

- Tuyên truyền qua video với chủ đề: **“Luật trẻ em, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, xâm hại, bạo lực học đường”**

- Phát động các lớp Sao, các lớp chi đội chăm sóc, làm mới khu vực bồn hoa, cây cảnh lớp mình.

# **-** Chăm sóc công trình măng non Liên đội.

# **B. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

# **THỰC HÀNH THỂ HIỆN ĐỨC TÍNH NGHỀ NGHIỆP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Biết thể hiện đức tính cần có liên quan đến nghề nghiệp.
* Vui vẻ, tự tin tham gia hoạt động với các bạn.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu về ý nghĩa, đức tính của một số nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.**b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hành thể hiện đức tính nghề nghiệp. **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****a. Mục tiêu:** Hiểu về ý nghĩa, đức tính của một số nghề nghiệp. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png**b.Cách tiến hành:**- GV yêu cầu HS quan sát tranh và kể lại tình huống trong tranh.- GV mời 1-2 HS chia sẻ về tình huống. GV tổng kể về nêu lại tình huống: *Trong một cửa hàng bánh, nhiều người đang xếp hàng mua bánh. Một khách hàng yêu cầu mua ba chiếc bánh mì, người bán hàng đứa bánh mì đưa cho khách hàng. Bỗng nhiên, khách hàng đó đổi ý muốn mua bánh ngọt.* - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm theo nội dung: Thảo luận về cách xử lí của người bán hàng trong tình huống.- Sau khi kết thúc thời gian thảo luận, GV tổ chức cho các nhóm đóng vai người bán hàng thể hiện sự vui vẻ, lịch sự với khách hàng. - GV khuyến khích HS chia sẻ về cảm xúc và những điều học được qua đóng vai xử lí tình huống. - GV nhận xét và đưa ra kết luận về cách ứng xử phù hợp trong tình huống đó.- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn nhóm đóng vai xuất sắc nhất.- GV khen ngợi tinh thần tham gia hoat động trải nghiệm của HS.  | - HS quan sát tranh, kể lại tình huống. - HS lắng nghe. - HS thảo luận theo nhóm. - HS đóng vai người bán hàng. - HS lắng nghe, tiếp thu.  |

 **Duyệt ngày 03 tháng 01 năm 2025**

 **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**